

NÂNG CAO NĂNG LỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRẺ Ở TRƯỜNG SĨ QUAN LỤC QUÂN 1 HIỆN NAY

Lê Hồng Phúc

Khoa Khoa học Tự nhiên, Trường Sĩ quan Lục quân 1

Tóm tắt: Bài viết phân tích và làm rõ cơ sở lý luận về năng lực chuyển đổi số, vai trò và thực trạng của năng lực này ở đội ngũ giảng viên trẻ tại Trường Sĩ quan Lục quân 1. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất một số giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao năng lực chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng nhà trường thông minh, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Từ khóa: Chuyển đổi số, Giảng viên trẻ, Năng lực số, Trường Sĩ quan Lục quân 1.

IMPROVING THE DIGITAL TRANSFORMATION CAPACITY OF YOUNG LECTURERS AT ARMY OFFICER SCHOOL 1 TODAY

Le Hong Phuc

Faculty of Natural Sciences, Army Officer School 1

Abstract: The article analyzes and clarifies the theoretical basis of digital transformation capacity, the role and current status of this capacity in young lecturers at Army Officer School 1. On that basis, the article proposes a number of key solutions to improve digital transformation capacity, contributing to the successful implementation of the task of building smart schools, meeting the requirements of improving the quality of education and training in the context of the Fourth Industrial Revolution.

Keywords: Digital transformation, Young lecturers, Digital capacity, Army Officer School 1.

Nhận bài: 04/08/2025

Phản biện: 05/09/2025

Duyệt đăng: 09/09/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự bùng nổ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số đã trở thành một xu thế tất yếu, tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục và đào tạo. Đối với các nhà trường quân đội, đặc biệt là Trường Sĩ quan Lục quân 1, chuyển đổi số không chỉ là một yêu cầu mang tính khách quan mà còn là giải pháp đột phá quan trọng hàng đầu, là mũi nhọn tiên phong để xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Để thực hiện thành công mục tiêu đó, việc nâng cao năng lực chuyển đổi số của đội ngũ cán bộ, giảng viên có vai trò then chốt. Trong đó, đội ngũ giảng viên trẻ, với lợi thế về khả năng tiếp cận công nghệ nhanh chóng, sự sáng tạo và nhiệt huyết, đóng vai trò là lực lượng xung kích, tiên phong. Tuy nhiên, việc nâng cao năng lực này vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, hạn chế. Do đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ giảng viên trẻ tại Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay là một vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp thiết.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Lý luận về năng lực chuyển đổi số của giảng viên trẻ trong nhà trường quân đội

Để làm rõ khái niệm năng lực chuyển đổi số, trước hết cần hiểu rõ về năng lực nói chung và chuyển đổi số. Theo Từ điển tiếng Việt, năng lực

là: “1- Khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó; 2- Phẩm chất tâm lý và sinh lý tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động nào đó với chất lượng cao”. Như vậy, năng lực không chỉ là khả năng tiềm ẩn mà còn là khả năng đã được hiện thực hóa, thể hiện qua chất lượng và hiệu quả công việc.

Trong khi đó, chuyển đổi số được Bộ Thông tin và Truyền thông định nghĩa là “bước phát triển tiếp theo của tin học hóa, có được nhờ sự tiến bộ vượt bậc của những công nghệ mới mang tính đột phá, nhất là công nghệ số”; là “quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên công nghệ số”. Chuyển đổi số không chỉ đơn thuần là áp dụng công nghệ vào các hoạt động sẵn có mà còn là sự thay đổi tư duy, mô hình và phương thức hoạt động để tạo ra giá trị mới.

Trên cơ sở đó, “Năng lực chuyển đổi số có thể hiểu là khả năng của một tổ chức, cá nhân hoặc hệ thống trong việc áp dụng, khai thác và tận dụng các công nghệ số để cải thiện hiệu quả hoạt động, đổi mới quy trình, tối ưu hóa tài nguyên và tạo ra giá trị mới”. Đặc biệt, “Năng lực số không chỉ là khả năng sử dụng công cụ công nghệ mà còn bao hàm khả năng tư duy, sáng tạo và thích ứng trong môi trường số”.

Đối với giảng viên trẻ trong nhà trường quân đội, năng lực chuyển đổi số bao gồm tổng hợp các kiến thức, kỹ năng, thái độ và phẩm chất cần thiết để vận dụng công nghệ số vào quá trình dạy học và nghiên cứu khoa học. Cụ thể, đó là khả năng ứng dụng các phần mềm, công cụ số để thiết kế bài giảng E-learning, sử dụng các nền tảng học trực tuyến, quản lý học liệu số, và tổ chức các hoạt động đánh giá trực tuyến. Đồng thời, năng lực này còn bao gồm khả năng tư duy số, tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trong môi trường số. Giảng viên trẻ là đối tượng đặc biệt quan trọng vì họ không chỉ là người tiếp nhận mà còn là người tiên phong lan tỏa tinh thần và kỹ năng chuyển đổi số đến các thế hệ học viên.

2.2. Vai trò, thực trạng và những vấn đề đặt ra

2.2.1. Vai trò của đội ngũ giảng viên trẻ

Trong bối cảnh chuyển đổi số của Trường Sĩ quan Lục quân 1, đội ngũ giảng viên trẻ đóng vai trò trung tâm và là lực lượng nòng cốt. Họ là những người tiên phong, kết nối giữa công nghệ tiên tiến và phương pháp giảng dạy truyền thống, mang đến luồng gió mới cho các hoạt động giáo dục và đào tạo. Với sự am hiểu bẩm sinh về công nghệ và khả năng cập nhật nhanh chóng các xu hướng mới, giảng viên trẻ có thể tích hợp hiệu quả các công cụ số vào bài giảng, làm cho nội dung trở nên trực quan, sinh động và hấp dẫn hơn. Họ không chỉ là người truyền đạt kiến thức mà còn là những kiến trúc sư xây dựng kho học liệu số, các bài giảng điện tử và hệ thống quản lý học tập (LMS) của nhà trường. Theo Bộ Tổng Tham mưu, việc “khai thác có hiệu quả tiến bộ công nghệ số để đổi mới mạnh mẽ phương thức dạy và học... trong các nhà trường quân đội” là một yêu cầu cấp thiết. Đội ngũ giảng viên trẻ chính là nhân tố quyết định để thực hiện thành công yêu cầu này, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới.

2.2.2. Thực trạng năng lực chuyển đổi số của đội ngũ giảng viên trẻ

Nhận thức được tầm quan trọng của chuyển đổi số, Bộ Tổng Tham mưu đã ban hành Kế hoạch số 588/TH-TM ngày 04/3/2022 về chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục, đào tạo trong các nhà trường quân đội. Thực hiện chủ trương này, Trường Sĩ

quan Lục quân 1 đã triển khai nhiều biện pháp tích cực, đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Đa số giảng viên trẻ đã bước đầu làm quen và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Các hoạt động như trình chiếu PowerPoint, sử dụng video, hình ảnh minh họa đã trở nên phổ biến. Một số giảng viên trẻ đã mạnh dạn ứng dụng các phần mềm mô phỏng, E-learning vào bài giảng, bước đầu hình thành các lớp học số.

Tuy nhiên, thực trạng này vẫn còn nhiều hạn chế. Một bộ phận giảng viên trẻ còn lúng túng khi sử dụng các phần mềm chuyên sâu, hoặc chưa khai thác hết tính năng của các nền tảng học tập trực tuyến. Năng lực tư duy số, khả năng sáng tạo trong môi trường số chưa đồng đều. Các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số còn mang tính hình thức, chưa đi sâu vào từng chuyên ngành cụ thể. Cơ sở hạ tầng số của nhà trường, dù đã được đầu tư, vẫn còn một số điểm cần cải thiện để đáp ứng yêu cầu cao hơn của một nhà trường thông minh. Năng lực số của giảng viên, đặc biệt là giảng viên trẻ, vẫn chưa được đánh giá một cách toàn diện và chính xác để có giải pháp bồi dưỡng phù hợp.

2.3. Giải pháp nâng cao năng lực chuyển đổi số của đội ngũ giảng viên trẻ

Trên cơ sở phân tích lý luận và thực trạng, để nâng cao năng lực chuyển đổi số của đội ngũ giảng viên trẻ tại Trường Sĩ quan Lục quân 1, cần triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp sau:

2.3.1. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về chuyển đổi số

Để nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ giảng viên trẻ, giải pháp trọng tâm là đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu, có chương trình thiết kế riêng biệt và bám sát đặc thù của giáo dục quân sự. Chương trình này không chỉ dừng lại ở việc hướng dẫn sử dụng các công cụ mà cần tập trung vào việc hình thành tư duy số, khả năng thiết kế bài giảng tích hợp công nghệ một cách sáng tạo, và khai thác dữ liệu để nâng cao hiệu quả giảng dạy. Cần tổ chức các lớp học chuyên đề về thiết kế bài giảng E-learning, lập trình mô phỏng, và sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong cả nghiên cứu lẫn giảng dạy. Đây là những kỹ năng cốt lõi giúp giảng viên trẻ tạo ra các bài giảng trực quan, hấp dẫn, phù hợp

với xu thế hiện đại. Đồng thời, nhà trường cần chủ động mời các chuyên gia hàng đầu về chuyển đổi số và công nghệ giáo dục để chia sẻ kinh nghiệm, tạo ra một môi trường học tập và trao đổi thường xuyên. Theo đó, giảng viên trẻ có thể tiếp cận những kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn, từ đó tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong tình hình mới. Việc đầu tư vào công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu không chỉ là một nhiệm vụ ngắn hạn mà còn là chiến lược lâu dài, nhằm xây dựng đội ngũ giảng viên vững về chuyên môn, tinh thông về công nghệ, góp phần quan trọng vào quá trình chuyển đổi số toàn diện của nhà trường, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong tình hình mới.

2.3.2. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng số và hệ sinh thái học tập số

Để giảng viên trẻ có thể phát huy năng lực chuyển đổi số một cách hiệu quả, việc hoàn thiện cơ sở hạ tầng và nền tảng công nghệ là yếu tố tiên quyết. Nhà trường cần tiếp tục đầu tư, nâng cấp đồng bộ hệ thống mạng, thiết bị công nghệ hiện đại, đảm bảo kết nối thông suốt và ổn định. Bên cạnh đó, cần chú trọng xây dựng và hoàn thiện một hệ sinh thái học tập số (digital learning ecosystem) vững chắc. Hệ sinh thái này bao gồm kho học liệu số phong phú, hệ thống quản lý học tập (LMS) tiên tiến và các phòng học thông minh được trang bị đầy đủ. Các nền tảng này cần đảm bảo tính đồng bộ, dễ sử dụng, giúp giảng viên trẻ dễ dàng tạo, chia sẻ và quản lý học liệu, cũng như tương tác với học viên một cách hiệu quả. Việc có một hệ thống công nghệ mạnh mẽ sẽ là nền tảng vững chắc để đội ngũ giảng viên trẻ vận dụng và phát triển năng lực chuyển đổi số, góp phần đổi mới phương pháp giáo dục và đào tạo trong nhà trường quân đội.

2.3.3. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo động lực

Năng lực chuyển đổi số chỉ có thể được phát huy tối đa khi có các cơ chế, chính sách phù hợp. Nhà trường cần xây dựng và triển khai những chính sách khuyến khích thiết thực, tạo động lực mạnh mẽ cho giảng viên trẻ tích cực tham gia vào

quá trình này. Cần có chính sách khen thưởng, động viên kịp thời đối với những cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong việc ứng dụng công nghệ, xây dựng học liệu số chất lượng cao và có những sáng kiến đột phá. Bên cạnh đó, việc đánh giá và xếp loại giảng viên cũng cần bổ sung các tiêu chí về năng lực số và mức độ đóng góp vào quá trình chuyển đổi số của nhà trường. Điều này không chỉ tạo ra một môi trường cạnh tranh lành mạnh, mà còn khuyến khích sự đổi mới, sáng tạo. Việc công nhận và ghi nhận những nỗ lực trong chuyển đổi số sẽ là động lực lớn, giúp giảng viên trẻ vượt qua những khó khăn ban đầu, chủ động hơn trong việc tự học và phát triển bản thân, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

2.3.4. Xây dựng văn hóa số và nâng cao nhận thức của đội ngũ giảng viên trẻ

Nâng cao năng lực chuyển đổi số không chỉ là vấn đề kỹ thuật mà trước hết là sự thay đổi về tư duy. Do đó, nhà trường cần đặc biệt chú trọng xây dựng một văn hóa số lành mạnh, tạo ra một môi trường làm việc cởi mở, khuyến khích giảng viên trẻ thử nghiệm, không ngại sai lầm và luôn học hỏi cái mới. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của chuyển đổi số, xem đây không chỉ là nhiệm vụ của nhà trường mà còn là trách nhiệm của mỗi cá nhân. Theo Đỗ Văn Hùng, “Năng lực số không chỉ là khả năng sử dụng công cụ công nghệ mà còn bao hàm khả năng tư duy, sáng tạo và thích ứng trong môi trường số”. Điều này nhấn mạnh rằng, cốt lõi của chuyển đổi số nằm ở sự đổi mới tư duy, sự chủ động của mỗi người trong việc thích ứng với môi trường số và làm chủ công nghệ để tạo ra giá trị mới. Để hiện thực hóa điều đó, nhà trường cần thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, diễn đàn, sinh hoạt khoa học với sự tham gia của các chuyên gia và chính đội ngũ giảng viên trẻ. Các hoạt động này không chỉ là nơi để cập nhật kiến thức, mà còn là diễn đàn để giảng viên có cơ hội trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, thảo luận các ý tưởng về ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Sự trao đổi cởi mở sẽ giúp giải quyết những vướng mắc, tạo ra các giải pháp sáng tạo từ thực tiễn. Bằng cách tạo dựng một văn hóa số mạnh mẽ, trong đó mọi nỗ lực và sáng kiến đều được ghi nhận, nhà trường sẽ khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, giúp đội ngũ giảng viên trẻ tự

tin hơn trong việc làm chủ công nghệ và đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đào tạo trong bối cảnh mới.

III. KẾT LUẬN

Nâng cao năng lực chuyển đổi số của đội ngũ giảng viên trẻ là một nhiệm vụ cấp bách và mang tính chiến lược đối với Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay. Việc tập trung vào đào tạo chuyên sâu,

hoàn thiện hạ tầng, xây dựng chính sách khuyến khích và tạo lập văn hóa số sẽ tạo đòn bẩy mạnh mẽ cho quá trình này. Với sự chủ động, sáng tạo và tinh thần tiên phong của đội ngũ giảng viên trẻ, tin tưởng rằng nhà trường sẽ thực hiện thành công mục tiêu chuyển đổi số, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quân ủy Trung ương (2025), Nghị quyết số 3488-NQ/QUTW ngày 29/01/2025 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Quân đội.
2. Hoàng Phê (2018), Từ điển tiếng Việt, Nxb Hồng Đức, Hà Nội, tr.565.
3. Bộ Thông tin và Truyền thông (2021), Cẩm nang chuyển đổi số, Nxb Thông tin Truyền thông, Hà Nội, tr.21.
4. Bùi Duy Hùng, Năng lực chuyển đổi số của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các nhà trường quân đội hiện nay, <https://lyluanchinhtri.vn/nang-luc-chuyen-doi-so-cua-giang-vien-khoa-hoc-xa-hoi-va-nhan-van-o-cac-nha-truong-quan-doi-hien-nay-6727.html>.
5. Đỗ Văn Hùng (Chủ biên) (2022), Năng lực số, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, tr. 35.
6. Bộ Tổng Tham mưu (2022), Kế hoạch số 588/TH-TM ngày 04/3/2022 về chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục, đào tạo trong các nhà trường quân đội giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.
7. Tổng cục Chính trị (2003), Lý luận dạy học Đại học Quân sự, Nxb QĐND. Hà Nội.